

BỘ THƯƠNG MẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 12/2006/QĐ-BTM

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế làm việc của Hội đồng thẩm định
Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia giai đoạn 2006 - 2010**

BỘ TRƯỞNG BỘ THƯƠNG MẠI

Căn cứ Nghị định số 29/2004/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2004 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thương mại;

Căn cứ Quyết định số 279/2005/QĐ-TTg ngày 03 tháng 11 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế xây dựng và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia giai đoạn 2006 - 2010;

Sau khi trao đổi, thống nhất với các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Công nghiệp, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thủy sản, Bưu chính Viễn Thông;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Xúc tiến Thương mại,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc của Hội đồng thẩm định Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia giai đoạn 2006 - 2010.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan liên quan và các thành viên Hội đồng thẩm định Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia giai đoạn 2006 - 2010 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

Trương Đình Tuyển

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
CỦA HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH XÚC TIẾN
THƯƠNG MẠI QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2006 - 2010**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 12/2006/QĐ-BTM
ngày 28 tháng 02 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Thương mại)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Hội đồng thẩm định

Hội đồng thẩm định Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia giai đoạn 2006 - 2010 (sau đây gọi tắt là Hội đồng thẩm định) là tổ chức tư vấn, đặt dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Bộ trưởng Bộ Thương mại, có nhiệm vụ giúp Bộ trưởng Bộ Thương mại thẩm định Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia giai đoạn 2006 - 2010 trong khuôn khổ kế hoạch dự toán kinh phí hàng năm từ nguồn Quỹ hỗ trợ xuất khẩu.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng thẩm định

1. Hội đồng thẩm định làm việc theo nguyên tắc tập thể, biểu quyết theo đa số. Trong trường hợp số phiếu biểu quyết của các thành viên Hội đồng thẩm định ngang nhau thì ý kiến của Chủ tịch Hội đồng thẩm định là ý kiến quyết định.

2. Hội đồng thẩm định chỉ xem xét, thẩm định các nội dung quy định tại Điều 9 và mức hỗ trợ quy định tại Điều 10 Quy chế xây dựng và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia giai đoạn 2006 - 2010 ban hành kèm theo Quyết định số 279/2005/QĐ-TTg ngày 03 tháng 11 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Hội đồng thẩm định làm việc kiêm nhiệm theo từng vụ việc cụ thể.

**Chương II
NHIỆM VỤ CỦA HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH
VÀ CỦA CÁC THÀNH VIÊN**

Điều 3. Nhiệm vụ của Hội đồng thẩm định

Hội đồng thẩm định có nhiệm vụ xem xét, đánh giá nội dung các Đề án xúc tiến thương mại của các đơn vị chủ trì Chương trình và điều chỉnh, tổng hợp thành Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia hàng năm theo các yêu cầu, mục tiêu định hướng để kiến nghị Bộ trưởng Bộ Thương mại quyết định việc phê duyệt chương trình theo ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ hoặc trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt những nội dung vượt quá thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Thương mại.

Điều 4. Nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng thẩm định

1. Chịu trách nhiệm chung về các công việc của Hội đồng thẩm định và chủ trì các cuộc họp của Hội đồng thẩm định.

2. Trình Bộ trưởng Bộ Thương mại phê duyệt hoặc đề xuất để Bộ trưởng Bộ Thương mại báo cáo Thủ tướng Chính phủ (đối với những nội dung quy định tại khoản 8 và khoản 10 Điều 9 Quy chế xây dựng và thực hiện chương trình xúc tiến thương mại quốc gia giai đoạn 2006 - 2010 ban hành kèm theo Quyết định 279/2005/QĐ-TTg ngày 03/11/2005) phê duyệt Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia hàng năm trên cơ sở kết luận của Hội đồng thẩm định.

3. Xem xét việc điều chỉnh Chương trình và báo cáo Bộ trưởng Bộ Thương mại xem xét quyết định các vấn đề vượt quá nhiệm vụ của Hội đồng thẩm định.

4. Phân công nhiệm vụ đối với Ủy viên thường trực, Ủy viên và Tổ thư ký.

5. Trường hợp xét thấy cần thiết, có thể mời các chuyên gia tham gia vào quá trình thẩm định nhưng không được quyền biểu quyết.

Điều 5. Nhiệm vụ của Ủy viên thường trực

Theo sự ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng thẩm định, theo dõi, điều hành công việc chung của Hội đồng thẩm định; chủ trì cuộc họp đánh giá, bảo vệ đề án của các đơn vị chủ trì và báo cáo Chủ tịch Hội đồng thẩm định xem xét quyết định.

Điều 6. Nhiệm vụ của Ủy viên Hội đồng thẩm định

1. Xem xét, đánh giá các đề xuất Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia trên cơ sở các tiêu chí phê duyệt được ban hành và gửi ý kiến đánh giá bằng văn bản đến Tổ thư ký.

2. Tham gia các cuộc họp thẩm định trong trường hợp tổ chức cuộc họp.

Trường hợp không thể tham dự cuộc họp, Ủy viên Hội đồng thẩm định có thể đề xuất nhân sự đi họp thay và/hoặc có ý kiến đánh giá bằng văn bản.

Điều 7. Nhiệm vụ của Tổ thư ký

1. Tiếp nhận các đề án xúc tiến thương mại của các đơn vị chủ trì.
2. Luân chuyển đề án và các hồ sơ liên quan trong nội bộ Hội đồng thẩm định.
3. Tổng hợp ý kiến xem xét, đánh giá của các Ủy viên Hội đồng thẩm định.
4. Đề xuất lịch họp và chuẩn bị tài liệu có liên quan cho cuộc họp thẩm định.
5. Tổng hợp Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia hàng năm theo kết luận của Hội đồng thẩm định và theo dõi việc thực hiện.

Chương III**TRÌNH TỰ, THỦ TỤC THẨM ĐỊNH****Điều 8. Tiếp nhận Chương trình**

1. Trong thời hạn không quá 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Đề án, Tổ thư ký gửi văn bản xác nhận việc đã tiếp nhận đến đơn vị chủ trì.
2. Trong thời hạn không quá 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày gửi văn bản xác nhận, Tổ thư ký có trách nhiệm gửi các đề án đến các Ủy viên Hội đồng thẩm định. Bản gốc được lưu tại Tổ thư ký. Các Ủy viên Hội đồng thẩm định lưu bản sao chụp.

Điều 9. Đánh giá và thẩm định Chương trình

1. Trong thời hạn không quá 25 (hai mươi lăm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Đề án, các Ủy viên Hội đồng thẩm định tiến hành xem xét Đề án và gửi ý kiến đánh giá bằng văn bản về từng Đề án đến Tổ thư ký.
2. Trong thời hạn không quá 10 (mười) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được ý kiến đánh giá của các Ủy viên Hội đồng thẩm định, Tổ thư ký tổng hợp báo cáo Chủ tịch Hội đồng thẩm định.

Trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hội đồng thẩm định tổ chức cuộc họp thẩm định có sự tham gia của thành viên Hội đồng thẩm định, các chuyên gia được mời và đơn vị chủ trì Đề án.

3. Trong thời hạn không quá 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày họp thẩm định, đơn vị chủ trì có trách nhiệm hoàn chỉnh Đề án và gửi Hội đồng thẩm định.

4. Trong thời hạn không quá 10 (mười) ngày làm việc, kể từ ngày Hội đồng thẩm định tiếp nhận Đề án đã được hoàn chỉnh, Tổ thư ký tổng hợp báo cáo để Chủ tịch Hội đồng thẩm định trình Bộ trưởng Bộ Thương mại xem xét, phê duyệt.

Đối với những đề xuất thành lập và xây dựng Trung tâm xúc tiến thương mại và nội dung khác không quy định tại Quy chế xây dựng và thực hiện chương trình xúc tiến thương mại quốc gia giai đoạn 2006 - 2010 ban hành kèm theo Quyết định số 279/2005/QĐ-TTg ngày 03/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ, Hội đồng thẩm định kiến nghị Bộ trưởng Bộ Thương mại xem xét trình Thủ tướng Chính phủ.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Điều chỉnh Chương trình

1. Trường hợp đơn vị chủ trì có văn bản đề nghị được điều chỉnh thời gian, địa điểm và nội dung (nhưng không làm tăng mức hỗ trợ đã được phê duyệt), Chủ tịch Hội đồng thẩm định xem xét, báo cáo Bộ trưởng Bộ Thương mại quyết định và gửi thông báo đến các cơ quan có liên quan, đồng gửi các Ủy viên Hội đồng thẩm định.

2. Trường hợp đơn vị chủ trì có văn bản đề nghị được điều chỉnh cả về nội dung và kinh phí, Chủ tịch Hội đồng thẩm định lấy ý kiến bằng văn bản của các Ủy viên Hội đồng thẩm định trước khi trình Bộ trưởng Bộ Thương mại quyết định và gửi thông báo đến các cơ quan có liên quan, đồng gửi các Ủy viên Hội đồng thẩm định.

Điều 11. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của Hội đồng thẩm định được sử dụng từ nguồn chi quản lý hành chính của Cục Xúc tiến Thương mại - Bộ Thương mại.

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Thành viên của Hội đồng thẩm định và các đơn vị có liên quan thuộc Cơ quan Bộ Thương mại có trách nhiệm thực hiện nghiêm chỉnh các quy định tại Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các thành viên Hội đồng thẩm định cần kiến nghị kịp thời để Chủ tịch Hội đồng thẩm định báo cáo Bộ trưởng Bộ Thương mại xem xét bổ sung sửa đổi Quy chế./.